

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

Bản án số: 28/2017/DS-ST.

Ngày: 28/9/2017

V/v tranh chấp vay tài sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Chương.

2. Bà Lê Thị Lễ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Thoang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên toà: Ông Lê Trung Hậu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 66/2017/TLST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp: “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2017/QĐXX-ST ngày 30 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Dương Thị Tuyết G, sinh năm 1986 – Có mặt

Địa chỉ: 7 B Ngô Quyền, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

2. Bị đơn: Vợ chồng ông Lê Trung B, sinh năm 1976 – Có mặt

và bà Huỳnh Thị T, sinh năm: 1979- Vắng mặt không có lý do.

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/6/2017 và quá trình thu thập chứng cứ nguyên đơn trình bày: Vào ngày 12/4/2017 và 12/5/2017, vợ chồng ông Lê Trung B và bà Huỳnh Thị T mượn của bà G tổng số tiền 600.000.000 đồng, ông B nói là mượn để mua bán gỗ; Khi cho mượn hai bên có viết giấy tay và hẹn ngày trả cũng như thỏa thuận miệng với nhau khi nào bà G cần thì bà G lấy lại. Nhưng khi đến hạn và bà G đòi lại số tiền trên thì vợ chồng ông B và bà T

không trả mà hẹn hết lần này đến lần khác, thậm chí còn thách thức bà G kiện ra Tòa án . Bà G yêu cầu vợ chồng ông B, bà T trả hết số tiền 600.000.000 đồng.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 21/8/2017 và quá trình thu thập chứng cứ ông Lê Trung B trình bày: Ông B vay của bà G tổng số tiền 1 tỷ đồng nhưng ông B đã trả 400.000.000 đồng hiện nay còn nợ 600.000.000 đồng, vay với lãi suất 7.5%/tháng. Hai bên có viết giấy tay nhưng trên giấy tờ chỉ viết nội dung mượn còn nội dung lãi suất vay là hai bên thỏa thuận miệng. Do làm ăn thua lỗ, ông B nợ nhiều nơi nhiều người nên không có khả năng trả khoản nợ cho bà G đúng thời hạn. Tổng số tiền trên do mình ông B vay của bà G để làm ăn chứ vợ ông B là bà T không hề biết khoản tiền vay này. Lần vay ngày 12/5/2017 bà G yêu cầu bà T ký vào giấy mượn để làm chứng chứ bà T không vay tiền của bà G. Bà G yêu cầu ông B trả 600.000.000 đồng thì ông B đồng ý nhưng ông B yêu cầu bà G cho ông trả dần 5.000.000 đồng/ tháng cho đến khi hết nợ.

Tòa án nhân dân huyện Phú hòa đã tiến hành hòa giải nhưng không thành

Tại phiên tòa bà Dương Thị Tuyết G và ông Lê Trung B cùng thừa nhận đã giao dịch mượn tiền nhiều lần để buôn bán, do làm ăn không hiệu quả nên giữa bà G với vợ chồng ông B và bà Huỳnh Thị T viết giấy xác nhận nợ, đối với “Giấy vay tiền” ngày 10/6/2017 và ngày 15/6/2017 do ông B ký với số tiền 200.000.000 đồng; “Giấy mượn tiền” ngày 12/5/2017 bà Huỳnh Thị T cùng với ông B ký với số tiền 400.000.000 đồng. Giữa bà G và ông B đã thừa nhận ông B đã thanh toán 14.000.000 đồng. Bà G yêu cầu vợ chồng ông B và bà T phải trả cho bà G số tiền 586.000.000 đồng và không yêu cầu ông B và bà T phải trả lãi từ các ngày theo các giấy mượn tiền cho đến khi xét xử sơ thẩm. Ông B khẳng định mình ông vay tiền của bà G, bà T không liên quan và ông B yêu cầu được trả dần 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi hết nợ.

Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án tuân thủ đúng quy định pháp luật. Đề nghị HĐXX:

Về thủ tục tố tụng: Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà Huỳnh Thị T.

Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa ông B đều thừa nhận các “Giấy vay tiền” ngày 10/6/2017 và 15/6/2017 do ông B ký với số tiền 200.000.000 đồng; Bà Huỳnh Thị T cùng với ông B ký “Giấy mượn tiền” ngày 12/5/2017 với số tiền 400.000.000 đồng. Ngoài ra, bà G với ông B cùng thừa nhận ông B đã trả cho bà G 14.000.000 đồng nên bà G yêu cầu ông B và bà T phải trả 586.000.000 đồng. Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Trong đó buộc ông B và bà

T phải trả cho bà G 400.000.000 đồng; Buộc ông B phải trả cho bà G 186.000.000 đồng.

Về án phí: Các đương sự chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa đã tổng đạt hợp lệ nhiều lần đối với bà Huỳnh Thị T nhưng bà T vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà Huỳnh Thị T.

Xét thấy: Đối với “Giấy mượn tiền” ngày 12/5/2017 bà Huỳnh Thị T và ông Lê Trung B cùng ký với số tiền 400.000.000 đồng nên buộc ông B và bà T phải trả cho bà Dương Thị Tuyết G 400.000.000 (Bốn trăm triệu) đồng; Đối với “Giấy vay tiền” ngày 10/6/2017 và 15/6/2017 ông Lê Trung B ký với số tiền 200.000.000 đồng, ông B đã trả 14.000.000 đồng nên buộc ông B phải trả cho bà G 186.000.000 (Một trăm tám mươi sáu triệu đồng);

Bà Dương Thị Tuyết G không yêu cầu ông B và bà T phải trả lãi từ các ngày theo các giấy mượn, vay tiền cho đến khi xét xử sơ thẩm nên HĐXX không xem xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Trung B và bà Huỳnh Thị T phải chịu 20.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; Ông Lê Trung B phải chịu 9.300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho bà Dương Thị Tuyết G số tiền 14.000.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007626 ngày 23/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Yên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, 466 Bộ luật dân sự 2015.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Dương Thị Tuyết G

Buộc ông Lê Trung B và bà Huỳnh Thị T phải trả cho bà Dương Thị Tuyết G số tiền 400.000.000 (Bốn trăm triệu) đồng.

Buộc ông Lê Trung B phải trả cho bà Dương Thị Tuyết G số tiền 186.000.000 (Một trăm tám mươi sáu triệu đồng).

Bà Dương Thị Tuyết G không yêu cầu ông Bình và bà T phải trả lãi từ các ngày theo các giấy mượn, vay tiền cho đến khi xét xử sơ thẩm nên HĐXX không giải quyết.

Về án phí: Ông Lê Trung B và bà Huỳnh Thị T phải chịu 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm, ông Lê Trung B phải chịu 9.300.000 đồng (Chín triệu ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho bà Dương Thị Tuyết G số tiền 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007626 ngày 23/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản lãi suất cơ bản theo quy định của Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trông hóp Quyet ñình ñiêu thi hanh theo quy ñình tại Ñieu 2 Luat Thi hanh an dan sö thi ngöôi ñiêu thi hanh an, ngöôi phai thi hanh an dan sö coi quyen thoa thuan thi hanh an, quyen yeu cau thi hanh an, tö nguyen thi hanh an hoac bö công che thi hanh an theo quy ñình tại cac Ñieu 6, 7, 9 Luat thi hanh an dan sö; Thôi hieu thi hanh an ñiêu thöc hien theo quy ñình tại Ñieu 30 Luat thi hanh an dan sö.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H.Phú Hòa;
- CCTHADS huyện Phú Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đã ký

Nguyễn Thanh Hưng